

# TỔNG HỢP CÁC KHỐI THI, TỔ HỢP MÔN XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

## 1. Khối A

Đây là khối thi được nhiều thí sinh lựa chọn để xét tuyển vào các nhóm ngành khác nhau như: **Luật**, kinh tế, kỹ thuật, khoa học tự nhiên... Với khối thi này, các thí sinh có thể đăng ký xét tuyển vào các trường như: **Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Bách khoa Hà Nội, Học viện Tài chính, Đại học Ngoại Thương, Đại học Luật Hà Nội, Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp...**

Trước đây, khối A truyền thống gồm các môn **Toán, Lý, Hóa, (A00)**; tuy nhiên, từ năm 2017 các trường xét tuyển và phát triển thêm thành các tổ hợp như sau:

- A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh
- A02: Toán, Vật lý, Sinh học
- A03: Toán, Vật lý, Lịch sử
- A04: Toán, Vật lý, Địa lý
- A05: Toán, Hóa học, Lịch sử
- A06: Toán, Hóa học, Địa lý
- A07: Toán, Lịch sử, Địa lý
- A08: Toán, Lịch sử, Giáo dục công dân
- A09: Toán, Địa lý, Giáo dục công dân
- A10: Toán, Lý, Giáo dục công dân
- A11: Toán, Hóa, Giáo dục công dân
- A12: Toán, Khoa học tự nhiên, KH xã hội
- A14: Toán, Khoa học tự nhiên, Địa lý
- A15: Toán, KH tự nhiên, Giáo dục công dân
- A16: Toán, Khoa học tự nhiên, Ngữ văn
- A17: Toán, Vật lý, Khoa học xã hội
- A18: Toán, Hóa học, Khoa học xã hội

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối A.*

## 2. Khối B

Khối thi này tập trung chủ yếu vào các ngành học về: Y dược, khoa học – môi trường, nông – lâm nghiệp... Các trường xét tuyển khối B như: **Đại học Y Hà Nội, Đại học Y Dược TP. HCM, Đại học Dược Hà Nội, Học viện Quân Y, Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, Học viện Nông nghiệp Việt Nam...**

Khối B truyền thống bao gồm các môn **Toán, Hóa, Sinh (B00)**; từ năm 2017 từ tổ hợp truyền thống này phát triển lên bao thành các tổ hợp môn thi dưới đây:

- B01: Toán, Sinh học, Lịch sử
- B02: Toán, Sinh học, Địa lý
- B03: Toán, Sinh học, Ngữ văn

- B04: Toán, Sinh học, Giáo dục công dân
- B05: Toán, Sinh học, Khoa học xã hội
- B08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối B.*

### 3. Khối C

Với tổ hợp môn truyền thống **C00 (Văn – Sử – Địa)** đây là các khối của các trường chuyên về khoa học xã hội và nhân văn, báo chí, sư phạm, luật, văn hóa – du lịch... Các bạn có thể theo học tại các trường như: **Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Luật Hà Nội, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học Văn hóa Hà Nội, Đại học Giáo dục, Đại học Lao động và Xã hội, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG HN...**

Tổ hợp xét tuyển vào đại học, cao đẳng phát triển thêm của khối C00 bao gồm:

- C01: Ngữ văn, Toán, Vật lí
- C02: Ngữ văn, Toán, Hóa học
- C03: Ngữ văn, Toán, Lịch sử
- C04: Ngữ văn, Toán, Địa lí
- C05: Ngữ văn, Vật lí, Hóa học
- C06: Ngữ văn, Vật lí, Sinh học
- C07: Ngữ văn, Vật lí, Lịch sử
- C08: Ngữ văn, Hóa học, Sinh
- C09: Ngữ văn, Vật lí, Địa lí
- C10: Ngữ văn, Hóa học, Lịch sử
- C12: Ngữ văn, Sinh học, Lịch sử
- C13: Ngữ văn, Sinh học, Địa
- C14: Ngữ văn, Toán, Giáo dục công dân
- C15: Ngữ văn, Toán, Khoa học xã hội
- C16: Ngữ văn, Vật lí, Giáo dục công dân
- C17: Ngữ văn, Hóa học, Giáo dục công dân
- C19: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân
- C20: Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối C.*

### 4. Khối D

Những năm gần đây, khối D được rất nhiều thí sinh lựa chọn để xét tuyển vào các khối ngành về Ngoại ngữ, Kinh tế - Tài chính, **Quản trị kinh doanh, Công nghệ thông tin**, Khoa học Xã hội và nhân văn... Các trường đại học xét tuyển khối D như: **Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - ĐHQG TP.HCM, Đại học Ngoại Ngữ - Đại Học Quốc Gia Hà Nội, Học viện Ngoại giao...**

Tổ hợp xét tuyển đại học, cao đẳng phát triển khối D bao gồm các khối như sau:

- **D01: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh**

- D02: Ngữ văn, Toán, Tiếng Nga
- D03: Ngữ văn, Toán, Tiếng Pháp
- D04: Ngữ văn, Toán, Tiếng Trung
- D05: Ngữ văn, Toán, Tiếng Đức
- D06: Ngữ văn, Toán, Tiếng Nhật
- D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh
- D08: Toán, Sinh học, Tiếng Anh
- D09: Toán, Lịch sử, Tiếng Anh
- D10: Toán, Địa lí, Tiếng Anh
- D11: Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Anh
- D12: Ngữ văn, Hóa học, Tiếng Anh
- D13: Ngữ văn, Sinh học, Tiếng Anh
- D14: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh
- D15: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Anh
- D16: Toán, Địa lí, Tiếng Đức
- D17: Toán, Địa lí, Tiếng Nga
- D18: Toán, Địa lí, Tiếng Nhật
- D19: Toán, Địa lí, Tiếng Pháp
- D20: Toán, Địa lí, Tiếng Trung
- D21: Toán, Hóa học, Tiếng Đức
- D22: Toán, Hóa học, Tiếng Nga
- D23: Toán, Hóa học, Tiếng Nhật
- D24: Toán, Hóa học, Tiếng Pháp
- D25: Toán, Hóa học, Tiếng Trung
- D26: Toán, Vật lí, Tiếng Đức
- D27: Toán, Vật lí, Tiếng Nga
- D28: Toán, Vật lí, Tiếng Nhật
- D29: Toán, Vật lí, Tiếng Pháp
- D30: Toán, Vật lí, Tiếng Trung
- D31: Toán, Sinh học, Tiếng Đức
- D32: Toán, Sinh học, Tiếng Nga
- D33: Toán, Sinh học, Tiếng Nhật
- D34: Toán, Sinh học, Tiếng Pháp
- D35: Toán, Sinh học, Tiếng Trung
- D41: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Đức
- D42: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Nga
- D43: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Nhật
- D44: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Pháp

- D45: Ngữ văn, Địa lí, Tiếng Trung
- D52: Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Nga
- D54: Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Pháp
- D55: Ngữ văn, Vật lí, Tiếng Trung
- D61: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Đức
- D62: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Nga
- D63: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Nhật
- D64: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Pháp
- D65: Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Trung
- D66: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Anh
- D68: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tiếng Nga
- D69: Ngữ Văn, Giáo dục công dân, Tiếng Nhật
- D70: Ngữ Văn, Giáo dục công dân, Tiếng Pháp
- D72: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh
- D73: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Đức
- D74: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nga
- D75: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nhật
- D76: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Pháp
- D77: Ngữ văn, Khoa học tự nhiên, Tiếng Trung
- D78: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Anh
- D79: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Đức
- D80: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Nga
- D81: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Nhật
- D82: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Pháp
- D83: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Tiếng Trung
- D84: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Anh
- D85: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Đức
- D86: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Nga
- D87: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Pháp
- D88: Toán, Giáo dục công dân, Tiếng Nhật
- D90: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh
- D91: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Pháp
- D92: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Đức
- D93: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nga
- D94: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Nhật
- D95: Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Trung
- D96: Toán, Khoa học xã hội, Anh
- D97: Toán, Khoa học xã hội, Tiếng Pháp

- D98: Toán, Khoa học xã hội, Tiếng Đức
- D99: Toán, Khoa học xã hội, Tiếng Nga

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối D.*

## 5. Khối H

Là khối dành cho các bạn đam mê vẽ, thí sinh dự thi sơ tuyển vào các trường này sẽ học tại các trường như: **Đại học Kiến Trúc Hà Nội, Đại học Mỹ Thuật Việt Nam**. Các tổ hợp môn xét tuyển bao gồm:

- H00: Ngữ văn, Năng khiếu vẽ Nghệ thuật 1, Năng khiếu vẽ Nghệ thuật 2
- H01: Toán, Ngữ văn, Vẽ
- H02: Toán, Vẽ Hình họa mỹ thuật, Vẽ trang trí màu
- H03: Toán, Khoa học tự nhiên, Vẽ Năng khiếu
- H04: Toán, Tiếng Anh, Vẽ Năng khiếu
- H05: Ngữ văn, Khoa học xã hội, Vẽ Năng khiếu
- H06: Ngữ văn, Tiếng Anh, Vẽ mỹ thuật
- H07: Toán, Hình họa, Trang trí
- H08: Ngữ văn, Lịch sử, Vẽ mỹ thuật

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối H.*

## 6. Khối K:

Là khối liên thông đại học dành cho những thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp. Các môn thi khối K gồm Toán, Lý và môn chuyên ngành đã học ở hệ cao đẳng, trung cấp.

Các ngành nghề khối K thiên về kỹ thuật như: Đồ họa, công nghệ thông tin, kỹ thuật điện tử, cơ khí... tại các trường: **Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. HCM, Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định...**

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối K.*

## 7. Khối M:

Là khối để tuyển sinh vào các ngành như giáo viên mầm non, giáo viên thanh nhạc, các ngành truyền hình, điện ảnh truyền hình tại các trường như: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học Sân khấu Điện ảnh, Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương...** Các tổ hợp môn xét tuyển đại học, cao đẳng phát triển từ khối M bao gồm:

- M00: Ngữ văn, Toán, Đọc diễn cảm, Hát
- M01: Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu
- M02: Toán, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2
- M03: Văn, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2
- M04: Toán, Đọc kể diễn cảm, Hát Múa
- M09: Toán, NK Mầm non 1( kể chuyện, đọc, diễn cảm), NK Mầm non 2 (Hát)
- M10: Toán, Tiếng Anh, NK1

- M11: Ngữ văn, Năng khiếu báo chí, Tiếng Anh
- M13: Toán, Sinh học, Năng khiếu
- M14: Ngữ văn, Năng khiếu báo chí, Toán
- M15: Ngữ văn, Năng khiếu báo chí, Tiếng Anh
- M16: Ngữ văn, Năng khiếu báo chí, Vật lý
- M17: Ngữ văn, Năng khiếu báo chí, Lịch sử
- M18: Ngữ văn, Năng khiếu Ảnh báo chí, Toán
- M19: Ngữ văn, Năng khiếu Ảnh báo chí, Tiếng Anh
- M20: Ngữ văn, Năng khiếu Ảnh báo chí, Vật lý
- M21: Ngữ văn, Năng khiếu Ảnh báo chí, Lịch sử
- M22: Ngữ văn, Năng khiếu quay phim truyền hình, Toán
- M23: Ngữ văn, Năng khiếu quay phim truyền hình, Tiếng Anh
- M24: Ngữ văn, Năng khiếu quay phim truyền hình, Vật lý
- M25: Ngữ văn, Năng khiếu quay phim truyền hình, Lịch sử

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối M.*

## **8. Khối N:**

Là khối tập trung vào năng khiếu âm nhạc, thí sinh dự thi vào khối này có thể xét tuyển vào các trường như: **Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam**, Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Đại học Sân khấu Điện ảnh... Tổ hợp các môn xét tuyển phát triển khối này bao gồm:

- N00: Ngữ văn, Năng khiếu Âm nhạc 1, Năng khiếu Âm nhạc 2
- N01: Ngữ văn, xướng âm, biểu diễn nghệ thuật
- N02: Ngữ văn, Ký xướng âm, Hát hoặc biểu diễn nhạc cụ
- N03: Ngữ văn, Ghi âm- xướng âm, chuyên môn
- N04: Ngữ Văn, Năng khiếu thuyết trình, Năng khiếu
- N05: Ngữ Văn, Xây dựng kịch bản sự kiện, Năng khiếu
- N06: Ngữ văn, Ghi âm- xướng âm, chuyên môn
- N07: Ngữ văn, Ghi âm- xướng âm, chuyên môn
- N08: Ngữ văn, Hòa thanh, Phát triển chủ đề và phổ thơ
- N09: Ngữ văn, Hòa thanh, Bốc thăm đề- chỉ huy tại chỗ

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối N.*

## **9. Khối R và khối S:**

Là những khối xét tuyển dựa trên năng khiếu vào các chuyên ngành như: Báo chí, nghệ thuật. Các bạn có thể xem chi tiết tổ hợp môn xét tuyển của khối R và khối S dưới đây:

- R00: Ngữ văn, Lịch sử, Năng khiếu báo chí
- R01: Ngữ văn, Địa lý, Năng khiếu Biểu diễn nghệ thuật
- R02: Ngữ văn, Toán, Năng khiếu Biểu diễn nghệ thuật
- R03: Ngữ văn, tiếng Anh, Năng khiếu Biểu diễn nghệ thuật

- R04: Ngữ văn, Năng khiếu Biểu diễn nghệ thuật, Năng khiếu Kiến thức văn hóa – xã hội – nghệ thuật
- R05: Ngữ văn, tiếng Anh, Năng khiếu kiến thức truyền thông
- S00: Ngữ văn, Năng khiếu SKĐA 1, Năng khiếu SKĐA 2
- S01: Toán, Năng khiếu 1, Năng khiếu 2

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối R.*

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối S.*

## **10. Khối T:**

Là khối thi năng khiếu về thể dục thể thao để xét tuyển vào các trường: **Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội, Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng, Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh...** Tổ hợp môn xét tuyển phát triển khối này bao gồm:

- T00: Toán, Sinh học, Năng khiếu TDTT
- T01: Toán, Ngữ văn, Năng khiếu TDTT
- T02: Ngữ văn, Sinh, Năng khiếu TDTT
- T03: Ngữ văn, Địa, Năng khiếu TDTT
- T04: Toán, Lý, Năng khiếu TDTT
- T05: Ngữ văn, Giáo dục công dân, Năng khiếu

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối T.*

## **11. Khối V:**

Cũng tương tự như khối H, khối V dùng để xét tuyển vào các trường mỹ thuật như Kiến trúc. Tổ hợp môn xét tuyển phát triển từ khối V bao gồm:

- V00: Toán, Vật lý, Vẽ Hình họa mỹ thuật
- V01: Toán, Ngữ văn, Vẽ Hình họa mỹ thuật
- V02: Vẽ MT, Toán, Tiếng Anh
- V03: Vẽ MT, Toán, Hóa
- V05: Ngữ văn, Vật lý, Vẽ mỹ thuật
- V06: Toán, Địa lý, Vẽ mỹ thuật
- V07: Toán, tiếng Đức, Vẽ mỹ thuật
- V08: Toán, tiếng Nga, Vẽ mỹ thuật
- V09: Toán, tiếng Nhật, Vẽ mỹ thuật
- V10: Toán, tiếng Pháp, Vẽ mỹ thuật
- V11: Toán, tiếng Trung, Vẽ mỹ thuật

*Xem thêm: Các ngành học và trường xét tuyển khối V.*

Các khối thi năng khiếu sẽ được các trường tổ chức thi riêng, vì vậy, các bạn cần tìm hiểu thông tin tuyển sinh của những trường mà bạn dự tuyển.